TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỸ XUYÊN** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2020/HS-ST
Ngày: 19/6/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ XUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà Nguyễn Thị Ái Mỹ.

- *Các Hội thẩm nhân dân*:

1. Bà Lý Thị Đào, Giáo viên hưu trí.

2. Ông Lâm Kim Mến, Giáo viên hưu trí .

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Dũng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Lê Sỹ Nghĩa – Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện MX, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 10/2020/TLST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2020/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 5 năm 2020 đối với:

- *Bị cáo:* Lâm Quan V, sinh năm 1990.

Nơi đăng ký thường trú: Ấp HB, xã TV, huyện TĐ, tỉnh Sóc Trăng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Khmer; Tôn giáo: Phật giáo; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa (học vấn): 08/12; Con ông Lâm Quan D, sinh năm 1964 (S) và bà Trần Thị Thu T, sinh năm 1963 (S); Vợ: chưa có vợ; Anh, chị em ruột: có 03 người (lớn nhất sinh năm 1988, nhỏ sinh năm 1996, bị cáo là con thứ hai); tiền án: không; Tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/01/2020 sau đó chuyển tạm giam cho đến nay, (bị cáo có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo Lâm Quan V: Ông Nguyễn Văn Bào, Trợ giúp viên pháp lý - Thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Sóc Trăng *(theo quyết định số 21/QĐ-TGPL ngày 20/01/2020 của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sóc Trăng)*, (có mặt).

- *Bị hại:* Bà Trần Kim Ph, sinh năm 1982 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp HM, thị trấn MX, huyện MX, tỉnh Sóc Trăng.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Quách Hòa D, sinh năm 1976 (có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ: Số 156, đường Đ.Th.Đ, Khóm 1, Phường 3, thành phố ST, tỉnh Sóc Trăng.

2. Ông Trần Văn H, sinh năm 1989 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp HM, thị trấn MX, huyện MX, tỉnh Sóc Trăng.

- *Người làm chứng:*

1. Ông Lâm Ngọc Th, sinh năm 1965 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp CC, thị trấn MX, huyện MX, tỉnh Sóc Trăng.

2. Ông Lâm Bá S, sinh năm 1978 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp CC, thị trấn MX, huyện MX, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ ngày 14/01/2020, Lâm Quan V đi xe honda ôm từ nhà của Lâm Quan V đến chùa Ph.L tại ấp CC, thị trấn MX, huyện MX, tỉnh Sóc Trăng để gặp bà Lâm Thị N đang làm công quả trong Chùa hỏi mượn tiền của bà N mua ma túy sử dụng, nhưng bà Nương không đồng ý. Sau đó, Lâm Quan V nhìn thấy bà Trần Kim Ph điều khiển xe mô tô biển số 83F6-7609 đi vào Chùa và đậu ở phía sau chánh điện để đi vào trong Chùa. Lúc này, Lâm Quan V nảy sinh ý định lấy trộm xe mô tô của bà Ph. Quan sát xung quanh không có người, Lâm Quan V đi đến dẫn chiếc xe mô tô biển số 83F6-7609 ra cổng bên hông trái của Chùa, đi trên đường Huyện lộ 56 hướng về thành phố ST, đi được một đoạn đường khoảng 80m thì bị người dân bắt giữ giao cho Công an thị trấn MX, huyện MX để lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng.

Quá trình mở rộng điều tra, Lâm Quan V còn thừa nhận vào trưa ngày 10/01/2020, trong lúc đi vào khuôn viên Chùa QQ tại ấp Ch.Th, thị trấn MX, huyện MX, tỉnh Sóc Trăng, Lâm Quan V phát hiện chiếc xe mô tô biển số 83F8-9640 của ông Quách Hòa D đậu trong sân Chùa và trên xe còn cắm chìa khóa, quan sát xung quanh không có người, Lâm Quan V đi đến khởi động xe, điều khiển chạy đi ra thành phố ST bán cho hai người nam thanh niên lạ mặt (không xác định được họ, tên, địa chỉ cụ thể) được số tiền 1.000.000 đồng. Số tiền này Lâm Quan V tiêu xài cá nhân và mua ma túy sử dụng.

Về vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện MX, tỉnh Sóc Trăng đã thu giữ gồm:

- 01 chiếc xe mô tô biển số 83F6-7609

- 01 thẻ nhớ lưu trữ 02 đoạn video về diễn biến hành vi lấy trộm tài sản của Lâm Quan V tại Chùa Quốc Quang.

- 01 cái quần dài, loại quần thể dục, bằng vải dù, màu đỏ, có ba sọc trắng

- 01 cái nón kết, màu xám.

- 01 mảnh vải thun, màu xanh.

- 01 mảnh vải thun, màu xanh và có chữ "Addias" màu trắng.

- 01 đoạn vải thun, màu xanh, có ba sọc xéo màu trắng.

Trong quá trình điều tra vụ án, Cơ quan điều tra đã tiến hành xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại cho chủ sở hữu, cụ thể: Trả cho bà Trần Kim Ph 01 chiếc xe mô tô biển số 83F6-7609.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 02/KL.HĐĐGTS ngày 15/01/2020 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong Tố tụng hình sự huyện MX, đã kết luận chiếc xe mô tô biển số 83F6-7609 trị giá là 9.500.000 đồng.

Tại Công văn số 01/HĐĐGTS ngày 20/01/2020 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong Tố tụng hình sự huyện MX và Công văn số 749/CV-HĐĐGTS ngày 09/3/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự tỉnh Sóc Trăng đều trả lời từ chối định giá chiếc xe mô tô biển số 83F8-9640, bởi vì không thu hồi được tài sản cần định giá.

Tổng trị giá tài sản Lâm Quan V lấy trộm nêu trên là 9.500.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 16/CT-VKSMX ngày 09 tháng 4 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện MX, tỉnh Sóc Trăng đã truy tố bị cáo Lâm Quan V về "Tội trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lâm Quan V thừa nhận: Vào khoảng 13 giờ ngày 14/01/2020, tại chùa Phước Lâm (ấp CC, thị trấn MX, huyện MX, tỉnh Sóc Trăng) bị cáo lấy trộm xe mô tô biển số 83F6-7609 của bà Trần Kim Ph thì bị người dân bắt giữ giao cho Công an thị trấn MX, huyện MX để lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng. Ngoài ra, Lâm Quan V còn thừa nhận vào trưa ngày 10/01/2020, bị cáo Vủ lấy trộm chiếc xe mô tô biển số 83F8-9640 của ông Quách Hòa D đậu trong sân chùa QQ (tại ấp Ch.Th, thị trấn MX, huyện MX, tỉnh Sóc Trăng).

Bị hại, bàTrần Kim Ph đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu Lâm Quan V phải bồi thường; Tại đơn xin vắng mặt tại phiên tòa ông Quách Hòa D không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại về dân sự nên không đặt ra xem xét.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện MX, tỉnh Sóc Trăng giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Lâm Quan V theo như Cáo trạng đã truy tố và đề nghị: Tuyên bố bị cáo Lâm Quan V phạm "Tội trộm cắp tài sản". Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xử phạt bị cáo Lâm Quan V từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu và tiêu hủy 01 cái quần dài, loại quần thể dục, bằng vải dù, màu đỏ, có ba sọc trắng; 01 cái nón kết, màu xám; 01 mảnh vải thun, màu xanh; 01 mảnh vải thun, màu xanh và có chữ "Addias" màu trắng; 01 đoạn vải thun, màu xanh, có ba sọc xéo màu trắng. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại bà Trần Kim Ph và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Quách Hòa D không yêu cầu nên không đặt ra xem xét. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án miễn án phí cho bị cáo.

Tại phiên tòa, ông Nguyễn Văn Bào: Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Sóc Trăng là người bào chữa cho bị cáo trình bày ý kiến: Thống nhất với tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát truy tố nhưng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như: Bị cáo Lâm Quan V đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tài sản bị cáo lấy trộm đã được thu hồi trả lại cho người bị hại Trần Kim Ph nên phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, đây là các tình tiết thuộc tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017). Bị cáo trình độ học vấn thấp, nhận thức pháp luật còn hạn chế, không có tình tiết tăng nặng; Bị cáo là dân tộc Khmer, sinh sống ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn. Nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo mức án dưới khung hình phạt thấp nhất mà Viện kiểm sát đã đề nghị. Về án phí đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Trong phần lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo ăn năn, hối cải xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện MX, Viện kiểm sát nhân dân huyện MX, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện theo quy định pháp luật về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến, khiếu nại hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy, các hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị hại bà Trần Kim Ph; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, ông Trần Văn H; người làm chứng ông Lâm Ngọc Th và ông Lâm Bá S đã được Tòa án triệu tập hợp lệ, vụ án được đưa ra xét xử lần thứ hai nhưng vắng mặt không lý do; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Quách Hòa D có đơn xin vắng mặt. Xét thấy, tại giai đoạn điều tra bị hại; những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và những người làm chứng có tên nêu trên đã có lời khai phù hợp với lời khai của bị cáo và những chứng cứ đã thu thập, việc vắng mặt của họ không làm ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án, nên Hội đồng xét xử thống nhất căn cứ khoản 1 Điều

292; khoản 1 Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng nêu trên.

Về nội dung:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Lâm Quan V thừa nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng và các tình tiết khác của vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Do không có tiền để tiêu xài và mua ma túy sử dụng. Vào khoảng 13 giờ ngày 14/01/2020, tại ấp CC, thị trấn MX, huyện MX, tỉnh Sóc Trăng, bị cáo Lâm Quan V lén lút lấy trộm chiếc xe mô tô biển số 83F6-7609 của bà Trần Kim Ph, có trị giá qua định giá tại Bản kết luận định giá tài sản số 02/KL.HĐĐGTS ngày 15/01/2020 của Hội đồng định giá tài sản là 9.500.000 đồng. Đối với hành vi lấy trộm xe mô tô biển số 83F8-9640 của ông Quách Hòa D, do không xác định được trị giá tài sản bị chiếm đoạt nên bị cáo Lâm Quan V không bị truy tố về hành vi này. Tổng trị giá tài sản Lâm Quan V lấy trộm là 9.500.000 đồng.

[2] Hành vi nêu trên của bị cáo Lâm Quan V đủ yếu tố cấu thành "Tội trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó, Cáo trạng số 16/CT-VKSMX ngày 09 tháng 4 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện MX, tỉnh Sóc Trăng đã truy tố bị cáo Lâm Quan V về "Tội trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Xét về hành vi phạm tội của bị cáo Lâm Quan V là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của bị hại một cách trái pháp luật. Ngoài ra, hành vi của bị cáo còn gây mất an toàn trật tự xã hội và gây bất ổn an ninh ở địa phương. Do vậy, cần phải xử lý bị cáo nghiêm trước pháp luật, nhằm để răn đe, giáo dục và góp phần phòng chống tội phạm.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Căn cứ vào Công văn số 01/HĐĐGTS ngày 20/01/2020 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong Tố tụng hình sự huyện MX và Công văn số 749/CV-HĐĐGTS ngày 09/3/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự tỉnh Sóc Trăng từ chối định giá tài sản là chiếc xe mô tô biển số 83F8-9640 vào ngày 10/01/2020, bởi vì không thu hồi được tài sản cần định giá, nên đối với hành vi hành vi lấy trộm chiếc xe mô tô biển số 83F8-9640 vào ngày 10/01/2020 không đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Do đó, bị cáo V không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự phạm tội nhiều lần.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét bị cáo Lâm Quan V đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tài sản bị cáo lấy trộm của bà Ph đã được thu hồi trả lại cho người bị hại nên phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; bị cáo Lâm Quan V là người dân tộc Khmer sống ở xã TV, huyện TĐ thuộc xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên hiểu biết pháp luật còn hạn chế, có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự và có cha ruột là ông Lâm Quan D là người có công với cách mạng, trực tiếp tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc, làm nhiệm vụ quốc tế sau ngày 30/4/1975, hiện

tại bị cáo mắc bệnh hiểm nghèo (HIV), nên khi quyết định hình phạt đối với bị cáo Lâm Quan V, Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ nêu trên cho bị cáo theo quy định tại điểm h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại bà Trần Kim Ph và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Quách Hòa D không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu và tiêu hủy 01 cái quần dài, loại quần thể dục, bằng vải dù, màu đỏ, có ba sọc trắng; 01 cái nón kết, màu xám; 01 mảnh vải thun, màu xanh; 01 mảnh vải thun, màu xanh và có chữ "Addias" màu trắng; 01 đoạn vải thun, màu xanh, có ba sọc xéo màu trắng.

[8] Đối với hai người nam thanh niên lạ mặt (không xác định được họ, tên, địa chỉ cụ thể) nên chưa đủ căn cứ xử lý, khi nào xác định được sẽ xử lý sau là có căn cứ.

[9] Xét lời đề nghị của luật sư bào chữa cho bị cáo: Thống nhất với tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo quy định tại điểm h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, Hội đồng xét xử chấp nhận. Đối với đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt. Xét thấy, bị cáo nghiện ma túy, do đi xin tiền của bà N để mua ma túy sử dụng nhưng bà N không cho tiền nên bị cáo thực hiện hành vi lấy trộm xe mô tô của bà Ph để bán lấy tiền mua ma túy sử dụng; Hơn nữa, tội trộm cắp tài sản hiện nay đang là vấn đề tệ nạn diễn biến ngày càng phức tạp ở địa phương, bị cáo phạm tội trộm cắp tài sản gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh ở địa phương, gây hoang mang cho người dân. Do đó, việc luật sư bào chữa đề nghị xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là không có cơ sở. Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[10] Xét lời đề nghị của vị kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên toà hôm nay là áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017): Đề nghị xử phạt bị cáo Lâm Quan V từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù là có căn cứ, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án. Tuy nhiên bị cáo là người dân tộc thiểu số (dân tộc Khmer) sống tại xã TV, huyện TĐ, tỉnh Sóc Trăng là xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặt biệt khó khăn, bị cáo có đơn xin miễn án phí, nên thuộc trường hợp miễn án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Lâm Quan V phạm "Tội trộm cắp tài sản".

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Áp dụng Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

[1] Xử phạt: Bị cáo Lâm Quan V 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày 14/01/2020.

[2] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại bà Trần Kim Ph và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Quách Hòa D không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại về dân sự nên không đặt ra xem xét.

[3] Về xử lý vật chứng: khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu và tiêu hủy: 01 cái quần dài, loại quần thể dục, bằng vải dù, màu đỏ, có ba sọc trắng; 01 cái nón kết, màu xám; 01 mảnh vải thun, màu xanh; 01 mảnh vải thun, màu xanh và có chữ "Addias" màu trắng; 01 đoạn vải thun, màu xanh, có ba sọc xéo màu trắng (đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỹ Xuyên theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 15/7/2019).

[4] Về án phí: Bị cáo Lâm Quan V được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (đối với người vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo được tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại ủy ban nhân dân nơi cư trú) để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử lại theo trình tự thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- Công an tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện Mỹ Xuyên;
- THA huyện Mỹ Xuyên;
- CQ CSĐT-CA huyện Mỹ Xuyên;
- Bị cáo; Bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.
- Luật sư;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Ái Mỹ